

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86 /2020/HS-ST  
Ngày: 11 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thanh Hoa

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Trần Xuân Văn

2. Ông: Trương Quang Lương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Đức Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Bà Đinh Thị Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2020/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Trần Văn T;** tên gọi khác: không; sinh ngày 10 tháng 11 năm 1956 tại Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 2, Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn V (đã chết) và bà: Hoàng Thị P (đã chết); chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo T là con thứ 04; có vợ: Bùi Thị L; sinh năm 1959; nghề nghiệp: Nội trợ; trú tại: thôn 2, Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; Con: Có 03 người con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1991; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự (Ngày 29/4/2020 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc trái phép); nhân thân: Sinh ra lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng, ăn học đến lớp 7/10, sau đó nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Từ năm 1976 đến 1980 là công nhân ở tỉnh Quảng Trị. Năm 1980 lập gia đình làm công nhân cao su tại tỉnh Bình Phước. Từ năm 1997 đến nay nghỉ hưu theo chế độ 176, sinh sống và lao động tự do tại xã Lộc Ninh.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm

hoãn xuất cảnh từ ngày 01/9/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập.

*- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Hồ Thị Thanh T; Sinh ngày: 10/8/1972; Địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ông Hoàng Anh B; Sinh ngày: 12/12/1959; Địa chỉ: Thôn 5, Đ, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Ông Trần Đức C; Sinh ngày: 20/01/1968; Địa chỉ: Thôn 11, C, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Ông Bùi Trung H; Sinh ngày 20/10/1949; Địa chỉ: Thôn 11, C, xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 ngày 03/8/2020, Công an xã N tuần tra phát hiện và bắt giữ tại nhà ông Bùi Trung H ở thôn 11 C, xã N có 04 đối tượng gồm: Trần Văn T (có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc), Hồ Thị Thanh T, Hoàng Anh B và Trần Đức C đang sử dụng 02 bộ bài, mỗi bộ 52 lá để thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “phỏm” được thua bằng tiền Việt Nam đồng.

Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 160.000 đồng và 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng; thu giữ số tiền dùng để đánh bạc tại Trần Văn T 300.000 đồng, Hồ Thị Thanh T 130.000 đồng, Hoàng Anh B 200.000 đồng và Trần Đức C 300.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc là 1.090.000 đồng.

Bị cáo Trần Văn T và các đối tượng khai nhận, chiều ngày 03/8/2020, bị cáo và các đối tượng Hồ Thị Thanh T, Hoàng Anh B và Trần Đức C đến nhà của Bùi Trung H ăn uống. Sau đó cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền, mượn 02 bộ bài của ông H để chơi, không có ai khởi xướng, quá trình đánh không nộp tiền xâu.

Quá trình điều tra làm rõ hình thức đánh bạc bằng “Phỏm” thực hiện như sau: Khi bắt đầu ván chơi người cầm cái sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá để chia cho 04 người chơi, mỗi người 09 lá, người cái được chia 10 lá bài, phần còn lại đặt giữa sòng để đánh tiếp. Người cái là người đánh trước, mỗi lần chỉ được đánh 01 lá bài, đánh theo vòng tròn đủ 04 người, người đánh liền sau có thể lấy lá bài của người đánh liền trước để tạo thành “phỏm” cho bài mình, gọi là “ăn gà”, nếu không ăn thì được bốc thêm 01 lá bài trong số những lá bài chưa được chia cho đủ 10 lá trên tay để chơi tiếp. Đánh như vậy cho đến khi bốc hết số bài đó và mỗi người chơi chỉ còn tổng 09 lá bài thì kết thúc ván bài, tiến hành cộng điểm số của những lá bài đó sau khi trừ hết những lá trong “phỏm”, người nào ít điểm nhất thì thắng tiền của ba người còn lại, ai bị “ăn gà” thì phải trả tiền cho người “ăn gà”. Ngoài ra khi số bài ở giữa chiếu chỉ còn 04 lá, 03 lá, 02 lá, 01 lá

nếu người nào “ăn gà” thì tính là “ăn chót” với số tiền nhiều hơn “ăn gà”.

Bộ bài thứ hai được người đánh liền sau người cái bốc ngẫu nhiên 01 lá bài và cho mọi người biết, gọi là lá bài “đề”. Khi kết thúc ván bài, người nào không có lá bài giống với lá bài “đề” thì phải trả thêm tiền bằng với tiền “ăn chót”. Người nào có 01 lá bài “đề” thì không phải trả thêm tiền, người nào có hơn 01 lá bài thì được ăn thêm tiền tính từ lá thứ 02 do người không có lá bài “đề” trả.

Cách tính “phỏm” như sau: Bộ bài tú lơ khơ 52 lá được phân biệt 04 chất bài: cơ, rô, chuồn, bích. “Phỏm” có thể thành lập từ ít nhất 03 lá bài trở lên gồm những lá bài cùng chất liền kề nhau, ví dụ: 2 cơ, 3 cơ, 4 cơ; J rô, Q rô, K rô... hoặc ít nhất 03 lá bài có số điểm giống nhau không phân biệt chất, ví dụ: 5 cơ, 5 rô, 5 chuồn hoặc 5 cơ, 5 rô, 5 bích...

Ván bài có thể bị kết thúc ngay nếu có người “ù” (số lá bài trên tay người chơi có thể sắp xếp thành “phỏm” và không thừa lá bài nào, hoặc tương đương với sau khi hạ hết phỏm người đó còn 0 điểm), những người chơi còn lại phải trả tiền cho người “ù” như nhau (không phân hạng), ai “ăn gà” thì được trả thêm tiền “ăn gà”.

Nếu không có ai “ù” thì tính điểm như sau: mỗi người sẽ tính điểm của mình bằng cách cộng điểm của tất cả các quân bài, với quân J=11, Q=12, K=13 và A=1, các quân bài còn lại có số điểm tương ứng với số quân của bài; người ít điểm nhất sẽ về nhất, tiếp đó là người có số điểm thấp nhì, thấp ba và nhiều điểm nhất. Trường hợp có nhiều người có điểm bằng nhau, người hạ bài trước sẽ về trước người hạ sau. Người bị cháy (không có phỏm) thì xem như về vị trí cuối.

Quy ước tính tiền thắng, thua: Người về nhất ăn hết, người về thứ nhì trả 10.000 đồng, người về thứ ba trả 20.000 đồng, người về thứ tư trả 30.000 đồng, nếu trong ván chơi có người “cháy” thì phải trả 40.000 đồng, người nào “ù” thì được mỗi người thua trả 50.000 đồng. Ngoài ra ai “ăn gà”, “ăn chót” hoặc có từ 02 lá bài “đề” thì được trả thêm tiền; tiền gà được tính là 10.000 đồng, ăn chót là 40.000 đồng, tiền ăn mỗi lá bài đề là 40.000 đồng.

*Vật chứng vụ án:* 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng; thu giữ tại Trần Văn T 300.000 đồng, Hồ Thị Thanh T 130.000 đồng, Hoàng Anh B 200.000 đồng và Trần Đức C 300.000 đồng; thu giữ tại chiếu bạc 160.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKSĐH- TA ngày 10 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Trần Văn T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Trần Văn T đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi áp

dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ; áp dụng hình phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công 1.090.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, đã qua sử dụng;

Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này có Hồ Thị Thanh T, Hoàng Anh B và Trần Đức C đã đánh bạc cùng Trần Văn T nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an xã N, thành phố H đã xử phạt hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đối với Bùi Trung H đã để cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình. Công an thành phố Đồng Hới đã xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Che dấu việc đánh bạc trái phép”.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì

vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 03/8/2020, tại nhà ông Bùi Trung H ở thôn 11 C, xã N, Trần Văn T (đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) đã thực hiện hành vi đánh bạc với Hồ Thị Thanh T, Hoàng Anh B và Trần Đức C, tổng số tiền dùng đánh bạc là 1.090.000 đồng. Bị cáo T thực hiện hành vi khi đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nên hành vi của bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Trần Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Trần Văn T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là an toàn công cộng, trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm băng hoại đạo đức, lối sống, thuần phong mỹ tục và ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống kinh tế của bản thân, gia đình và xã hội. Hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, đánh bạc bằng hình thức đánh “phỏm” được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Bị cáo là người trưởng thành, cũng nhận thức được rằng hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, trong khi bản thân đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Nên cần xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tuy nhiên xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải với sai phạm của bản thân, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Hội đồng xét xử quyết định áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xét giảm nhẹ cho bị cáo. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử thấy chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, quyết định áp dụng thêm Điều 36 Bộ luật Hình sự để phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, quản lý trong thời gian chấp hành án. Do bị cáo là người lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không khấu trừ thu nhập.

Trong vụ án này có Hồ Thị Thanh T, Hoàng Anh B và Trần Đức C đã đánh bạc cùng Trần Văn T nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an xã N, thành phố H đã xử phạt hành chính mỗi người 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đối với Bùi Trung H đã để cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình. Công an thành phố Đồng Hới đã xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Che dấu việc đánh bạc trái phép”.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự để xét xử, cũng là phù hợp với đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra và xét xử vụ án xác định được số tiền 1.090.000 đồng bị cáo và các đối tượng dùng vào việc phạm tội đánh bạc, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Đối với 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 lá (mỗi bộ gồm 52 cây bài), đã qua sử dụng đã dùng đánh bạc không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

**2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:**

- Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: xử phạt bị cáo Trần Văn T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ; Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Hình phạt bổ sung buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu phạt 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

**3. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 1.090.000 đồng (Số tiền hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo Biên lai thu tiền số AA/2015/No 0002011 ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 lá (mỗi bộ gồm 52 cây bài), đã qua sử dụng. Vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

**4. Về án phí sơ thẩm:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/12/2020). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục T.H.A.D.S thành phố Đồng Hới;
- T.H.A phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Nguyễn Thanh Hoa**